TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 382/2023/HS-ST
Ngày: 31 – 7 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hướng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa
Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 396/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 401/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Trương Tấn S, sinh năm 1999 tại Đồng Tháp

Nơi thường trú: tổ 46, khu phố 2, Phường B, thành phố B, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Không; giới tính: nam; trình độ học vấn: 7/12; Con ông Trương Tấn L và bà Phạm Thị Thanh T; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị giam (giữ) ngày 22/4/2023 (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa).

Người làm chứng: Anh Cao Quang T, sinh năm 1988

(Bị cáo có mặt; người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Tấn S là đối tượng sống lang thang và sử dụng trái phép chất ma túy. Vào ngày 20/4/2023 khi S đang ở khu vực hầm đá thuộc khu phố 3 phường

Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, thì có người tên Trung (chưa rõ lai lịch bạn của S) đến gặp S, Trung điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở S tới khu vực gần trường Trung học phổ thông Nam Hà thuộc phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa. Tại đây, Trung gặp một đối tượng (chưa rõ lai lịch) để mua 01 gói ma túy tổng hợp. Sau đó, Trung chở S quay lại khu vực Hầm đá để lấy ma túy ra sử dụng. Phần ma túy còn lại Trung bán cho S với giá 200.000đ. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/12023, khi S cất giấu gói ma túy trên trong túi quần Jean phía trước bên trái S đang mặc và đi đến khu vực ngã ba Hầm đá thuộc tổ 51, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa để tìm nơi sử dụng thì bị tổ tuần tra Công an phong Bửu Hòa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Trương Tấn S và dấu mộc của Công an phường Bửu Hòa.

Tại Kết luận giám định số 845/KL-KTHS ngày 28/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2344 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 396/CT/VKSBH ngày06/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Trương Tấn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đồng thời, tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo S mức án từ 01 năm 02 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

[2] Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/4/2023, tại khu vực ngã ba Hầm đá thuộc tổ 51, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa; bị cáo Trương Tấn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,2344 gam ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo S đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý mà còn đe doạ

nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của cộng đồng cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong số 845 ngày 28/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Đối với đối tượng tên Trung và đối tượng bán ma túy cho Trung (chưa rõ nhân thân lai lịch), Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trương Tấn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. **Xử phạt**: Bị cáo **Trương Tấn S** 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2023.

2. **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 845 ngày 28/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Toàn bộ vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/7/2023).

3. **Về án phí**: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Nhà tạm giữ (2);
- VKSND thành phố Biên Hòa (1);
- Cơ quan CSĐT công an TP. Biên Hòa (1);
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hướng